

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN  
SỞ TƯ PHÁP

**90 CÂU HỎI ĐÁP**

**VỀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG  
BẠO LỰC GIA ĐÌNH**



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

**90 CÂU HỎI ĐÁP  
VỀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG  
BẠO LỰC GIA ĐÌNH**

**CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG**

Nguyễn Thanh Sơn

Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn

Dương Công Luyện

Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật-  
Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn

**BIÊN TẬP VÀ SỬA BẢN IN**

Dương Công Luyện

Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật- Sở Tư  
pháp tỉnh Lạng Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**SỞ TƯ PHÁP**



# **90 CÂU HỎI ĐÁP VỀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH**

*“Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình”*

*(Khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 13/2022/QH15)*

**LẠNG SƠN, NĂM 2023**

**1. Tôi được biết Quốc hội vừa thông qua Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 với nhiều điểm mới, dựa trên phương pháp tiếp cận quyền con người, bảo đảm quyền con người, đồng thời tôn trọng các quyền của công dân khi xử lý các hành vi vi phạm về bạo lực gia đình. Thông qua đó, Luật đã góp phần gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình, dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vậy theo quy định của Luật này, bạo lực gia đình được hiểu là gì? Đặc biệt, thế nào là cấm tiếp xúc và giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi đối với hành vi bạo lực gia đình vì đây là khái niệm mới, lần đầu tiên tôi được biết đến?**

**Trả lời:** Ngày 14/11/2022, Quốc hội khóa XV kỳ họp thứ 4 đã thông qua Luật Phòng, chống bạo lực gia đình nhằm hoàn thiện thể chế về công tác phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền con người theo Hiến pháp năm 2013. Theo Điều 2 Luật này thì:

- Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành

viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình.

- Cấm tiếp xúc là biện pháp cấm người có hành vi bạo lực gia đình đến gần người bị bạo lực gia đình hoặc sử dụng phương tiện, công cụ để thực hiện hành vi bạo lực gia đình.

- Nơi tạm lánh là địa điểm để bảo đảm an toàn cho người bị bạo lực gia đình.

- Giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình là quá trình cung cấp kiến thức, kỹ năng ứng xử, kiểm chế cảm xúc tiêu cực, kiểm soát hành vi, giải quyết mâu thuẫn giúp người có hành vi bạo lực gia đình chấm dứt bạo lực gia đình.

**2. Qua đọc báo chí, tôi thấy hiện nay có thông tin cứ 03 phụ nữ thì có gần 01 người (chiếm tỷ lệ đến 32%) bị chồng bạo lực thể xác hoặc bạo lực tình dục. Trong đó, có nhiều vụ bạo hành gia đình có mức độ nghiêm trọng, diễn biến phức tạp, tinh vi và khó lường nên tôi muốn biết rõ hơn về hành vi bạo lực gia đình gồm những hành vi như thế nào?**

**Trả lời:** Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 đã tiếp cận dựa trên quyền con người và lấy người bị bạo lực gia đình làm trung tâm, sửa đổi, bổ sung các hành vi bạo lực gia đình. Theo đó, tại Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, thì hành vi bạo lực gia đình bao gồm:

a) Hành hạ, ngược đãi, đánh đập, đe dọa hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng;

b) Lãng mạ, chì chiết hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm;

c) Cưỡng ép chứng kiến bạo lực đối với người, con vật nhằm gây áp lực thường xuyên về tâm lý;

d) Bỏ mặc, không quan tâm; không nuôi dưỡng, chăm sóc thành viên gia đình là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; không giáo dục thành viên gia đình là trẻ em;

đ) Kỳ thị, phân biệt đối xử về hình thể, giới, giới tính, năng lực của thành viên gia đình;

e) Ngăn cản thành viên gia đình gặp gỡ người thân, có quan hệ xã hội hợp pháp, lành mạnh hoặc hành vi khác nhằm cô lập, gây áp lực thường xuyên về tâm lý;

g) Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau;

h) Tiết lộ hoặc phát tán thông tin thuộc đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình của thành viên gia đình nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm;

i) Cưỡng ép thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn của vợ hoặc chồng;

k) Cưỡng ép trình diễn hành vi khiêu dâm; cưỡng ép nghe âm thanh, xem hình ảnh, đọc nội dung khiêu dâm, kích thích bạo lực;

l) Cưỡng ép tảo hôn, kết hôn, ly hôn hoặc cản trở kết hôn, ly hôn hợp pháp;

m) Cưỡng ép mang thai, phá thai, lựa chọn giới tính thai nhi;

n) Chiếm đoạt, hủy hoại tài sản chung của gia đình hoặc tài sản riêng của thành viên khác trong gia đình;

o) Cưỡng ép thành viên gia đình học tập, lao động quá sức, đóng góp tài chính quá khả năng của họ; kiểm soát tài sản, thu nhập của thành viên gia đình nhằm tạo ra tình trạng lệ thuộc về mặt vật chất, tinh thần hoặc các mặt khác;

p) Cô lập, giam cầm thành viên gia đình;

q) Cưỡng ép thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp trái pháp luật.

**3. Có một số ý kiến cho rằng có 04 loại hành vi về bạo lực gia đình gồm bạo lực tình dục, bạo lực tinh thần, bạo lực thể chất và bạo lực kinh tế? Vậy xin hỏi cách hiểu cụ thể về mỗi loại hành vi bạo lực này được hiểu như thế nào?**

**Trả lời:** Gia đình là tế bào của xã hội, là hình thức thu nhỏ của xã hội nên bạo lực gia đình có

thể coi là hình thức thu nhỏ của bạo lực xã hội với nhiều dạng khác nhau. Bạo lực gia đình là một dạng của bạo lực xã hội. Theo Điều 1 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thì bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình.

Như vậy, cách hiểu về bạo lực gia đình gồm 04 dạng nêu trên là hoàn toàn chính xác. Có thể nhận diện bạo lực gia đình ở những hình thức chủ yếu sau:

- Bạo lực về thể chất: là hành vi ngược đãi, đánh đập thành viên gia đình, làm tổn thương tới sức khỏe, tính mạng của họ.

- Bạo lực về tinh thần: là những lời nói, thái độ, hành vi làm tổn thương tới danh dự, nhân phẩm, tâm lý của thành viên gia đình.

- Bạo lực về kinh tế: là hành vi xâm phạm tới các quyền lợi về kinh tế của thành viên gia đình (quyền sở hữu tài sản, quyền tự do lao động...).

- Bao lực về tình dục: là bất kỳ hành vi nào mang tính chất cưỡng ép trong các quan hệ tình dục giữa các thành viên gia đình, kể cả việc cưỡng ép sinh con.

Mỗi hình thức bạo lực có thể được biểu hiện dưới nhiều hành vi khác nhau. Bạo lực gia đình đã được Luật hóa nên có được xem như một tệ nạn trong xã hội. Tuy nhiên những năm qua, bạo lực gia đình có sự phát triển phức tạp trong một xã hội hiện đại tạo nên những vấn đề nhức nhối, đau lòng trong xã hội. Mỗi gia đình là một tế bào của xã hội, vậy nên mỗi gia đình cần xây dựng và duy trì hạnh phúc để góp phần tạo nên một xã hội phát triển.

**4. Anh Nguyễn Văn T lấy chị H sinh được 3 người con gái liên tiếp. Mãi đến khi chị H hơn 40 tuổi mới sinh được một đứa con trai nên anh T rất yêu chiều đứa con trai út. Từ khi sinh được con trai, đối với 03 cô con gái, anh T thường xuyên bỏ mặc, không quan tâm mà còn thường xuyên nói là lũ vịt trời, “bé thì ăn hại, lớn thì bay đi”... rồi không chăm sóc, cho các con ăn học đầy đủ. Mặc cho vợ thường**

**xuyên xuyên bảo hành vi của anh là vi phạm pháp luật, có yếu tố bạo lực gia đình. Ý kiến này đúng hay không?**

**Trả lời:** Hành vi của anh T là hành vi bạo lực gia đình về tinh thần. Vì theo điểm d và đ khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 có các hành vi bao gồm:

- Bỏ mặc, không quan tâm; không nuôi dưỡng, chăm sóc thành viên gia đình là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; không giáo dục thành viên gia đình là trẻ em;

- Kỳ thị, phân biệt đối xử về hình thể, giới, giới tính, năng lực của thành viên gia đình.

**5. Sau 05 năm lấy nhau, do anh P có tính trăng hoa, thường xuyên bỏ bịch lại keo kiệt, bủn xỉn nên chị G làm đơn ly hôn. Mặc dù chị có mong muốn được nuôi cả 02 con song Tòa án lại xử anh P được nuôi con trai út. Song từ khi ly hôn được gần 01 năm nay, anh P cố tình ngăn cản không cho chị G đến thăm nuôi con,**

**cũng như không nhận đồ chơi, quần áo chị mua gửi tặng cho con trai mình... Xin hỏi hành vi của anh P có vi phạm pháp luật hay không?**

**Trả lời:** Hành vi của anh P vi phạm điểm e và g khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 đã quy định rõ hành vi bạo lực gia đình gồm:

- Ngăn cản thành viên gia đình gặp gỡ người thân, có quan hệ xã hội hợp pháp, lành mạnh hoặc hành vi khác nhằm cô lập, gây áp lực thường xuyên về tâm lý;

- Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau.

**6. Để giải quyết vấn nạn bạo lực gia đình, hướng tới xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng và hạnh phúc thì pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình đã hoàn thiện thể chế về công tác phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền con**

**người nói chung và quyền của nạn nhân bạo lực gia đình. Vậy xin hỏi, nguyên tắc phòng, chống bạo lực gia đình được pháp luật quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Theo Điều 4 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 về nguyên tắc phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Phòng ngừa là chính, lấy người bị bạo lực gia đình là trung tâm.

- Tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có liên quan; bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em; ưu tiên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị bạo lực gia đình là phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; thực hiện bình đẳng giới.

- Chú trọng hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, hòa giải trong phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống



bạo lực gia đình phải được kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Trường hợp người bị bạo lực gia đình là trẻ em thì trong quá trình xử lý phải có sự tham gia của đại diện cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em hoặc người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em.

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người đứng đầu; chú trọng phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cộng đồng.

- Thực hiện trách nhiệm nêu gương trong phòng, chống bạo lực gia đình đối với cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

### **7. Xin hỏi các hành vi nào bị nghiêm cấm trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Theo Điều 5 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì các hành vi bị nghiêm

cấm trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình bao gồm:

- Hành vi bạo lực gia đình theo quy định của Luật.

- Kích động, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, giúp sức, cưỡng ép người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình.

- Sử dụng, truyền bá thông tin, tài liệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động bạo lực gia đình.

- Trả thù, đe dọa trả thù người giúp đỡ người bị bạo lực gia đình, người phát hiện, báo tin, tố giác, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình.

- Cản trở việc phát hiện, báo tin, tố giác, ngăn chặn và xử lý hành vi bạo lực gia đình.

- Lợi dụng hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình để thực hiện hành vi trái pháp luật.

- Dung túng, bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định của pháp luật đối với hành vi bạo lực gia đình.

### **8. Xóm A nằm bên con sông đục ngầu của**

**thành phố với dân cư thuộc nhiều tầng lớp, thành phần lao động khác nhau, trong đó có không ít lao động tự do. Gia đình anh K ở mãi tận cuối xóm thuộc hộ gia đình khó khăn bởi anh làm nghề tự do, chị vợ ở nhà trông 3 con nheo nhóc. Mỗi tối uống rượu say, anh K thường xuyên mắng chửi con cái thậm chí có hành động vũ phu đánh vợ con... Bà H là hàng xóm gần nhà thường xuyên giúp đỡ, tâm sự và hỗ trợ chị vợ anh K. Biết chuyện, Anh K có hành vi đe dọa, thậm chí còn có lần suýt đánh bà H. Xin hỏi hành vi của anh K đối với bà H có thuộc hành vi bị nghiêm cấm theo luật hay không?**

**Trả lời:** Hành vi của anh K đã vi phạm khoản 4 và 5 Điều 5 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 về các hành vi bị nghiêm cấm gồm:

- Trả thù, đe dọa trả thù người giúp đỡ người bị bạo lực gia đình, người phát hiện, báo tin, tố giác, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình.

- Cản trở việc phát hiện, báo tin, tố giác,

ngăn chặn và xử lý hành vi bạo lực gia đình.

### **9. Để phòng, chống bạo lực gia đình, nhà nước có các chính sách như thế nào?**

**Trả lời:** Theo Điều 6 Luật Phòng, chống gia đình về chính sách của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Nhà nước bố trí ngân sách để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình; ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân viện trợ, tài trợ, tặng cho, đóng góp, hỗ trợ, ủng hộ, đầu tư kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất, nhu yếu phẩm cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình; hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình; phát triển các mô hình tư vấn xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa bạo lực gia đình và hỗ trợ người bị bạo lực gia đình; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

- Khuyến khích sáng tác văn học, nghệ thuật về phòng, chống bạo lực gia đình; ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong phòng, chống bạo lực gia đình.

- Biểu dương, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phòng, chống bạo lực gia đình; có chế độ hỗ trợ để bù đắp tổn hại về sức khỏe, tính mạng và thiệt hại về tài sản cho cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hỗ trợ việc bồi dưỡng nâng cao năng lực người làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

**10. Cơ quan tôi phát động mọi người tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến sáng tác các tiểu phẩm/câu chuyện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Để tạo khí thế, phần khởi động việc mọi người nên giải nhất cuộc thi trị giá rất cao. Xin hỏi việc tổ chức cuộc thi nêu trên có ý nghĩa gì?**

**Trả lời:** Việc tổ chức sáng tác văn học, nghệ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống bạo lực gia đình là một trong những chủ

trương, chính sách của nhà nước về công tác này đã được quy định tại khoản 3 và 4 Điều 6 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, cụ thể:

- Khuyến khích sáng tác văn học, nghệ thuật về phòng, chống bạo lực gia đình; ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong phòng, chống bạo lực gia đình.

- Biểu dương, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phòng, chống bạo lực gia đình; có chế độ hỗ trợ để bù đắp tổn hại về sức khỏe, tính mạng và thiệt hại về tài sản cho cá nhân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình.

**11. Đề nghị cho biết pháp luật quy định tháng nào là tháng hành động**

**Trả lời:** Theo Điều 7 Luật Phòng, chống gia đình năm 2022 thì tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình được tổ chức vào tháng 6 hàng năm để thúc đẩy hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình và tôn vinh giá trị gia đình.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan

chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình.

**12. Tôi được biết, pháp luật Việt Nam đã tuân thủ đầy đủ các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và tham gia, bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp giữa các cam kết quốc tế và tình hình thực tiễn của Việt Nam trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Vậy xin hỏi, hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình gồm những nội dung như thế nào?**

**Trả lời:** Theo Điều 8 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 về hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền, phù hợp với pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế.

- Nội dung hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình bao gồm:

a) Tham gia tổ chức quốc tế; ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình;

b) Xây dựng và thực hiện chương trình, dự án, hoạt động về phòng, chống bạo lực gia đình;

c) Trao đổi thông tin và kinh nghiệm về phòng, chống bạo lực gia đình;

d) Nghiên cứu khoa học, đào tạo nguồn nhân lực về phòng, chống bạo lực gia đình.

**13. Xin hỏi, người bị bạo lực gia đình có các quyền như thế nào?**

**Trả lời:** Theo khoản 1 Điều 9 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, người bị bạo lực gia đình có các quyền sau:

a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bảo vệ sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến hành vi bạo lực gia đình;

b) Yêu cầu cơ quan, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ theo

quy định của Luật này;

c) Được bố trí nơi tạm lánh, giữ bí mật về nơi tạm lánh và thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Được cung cấp dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý và dịch vụ trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật;

đ) Yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường tổn hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và thiệt hại về tài sản;

e) Được thông tin về quyền và nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình, xử lý hành vi bạo lực gia đình;

g) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình;

h) Quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

**14. Sau khi ra trường, Phạm Thị H xin vào làm tại công ty X. Với bằng cấp giỏi, trình độ chuyên môn tốt, lại thêm vẻ ngoài xinh xắn nên H nhanh chóng được thăng chức Trợ lý cho Giám đốc L. Sau đó, giữa hai người phát sinh tình cảm nên dọn về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn song không tổ chức đám cưới. Tuy nhiên, sau một thời gian nhận thấy L là người trăng hoa, lại vũ phu, nên H đã chủ động xin nghỉ việc, cắt đứt tình cảm với L. Tuy nhiên, L không buông tha H mà thường xuyên đe dọa uy hiếp, chặn đường chửi bới, thậm chí có lần có hành động vũ phu với H. Xin hỏi trong trường hợp này, H phải làm gì?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin liên quan đến hành vi bạo lực gia đình khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Như vậy trong trường hợp này H là nạn nhân

của bạo lực gia đình có thể nhờ sự giúp đỡ của người khác tố cáo hành vi bạo lực gia đình hoặc trực tiếp tố cáo hành vi bạo lực gia đình cho cơ quan có thẩm quyền.

**15. Đề nghị cho biết pháp luật quy định về trách nhiệm của người có hành vi bạo lực gia đình như thế nào?**

**Trả lời:** Theo Khoản 1 Điều 10 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, người có hành vi bạo lực gia đình có trách nhiệm sau đây:

a) Chấm dứt hành vi bạo lực gia đình;

b) Chấp hành yêu cầu, quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi áp dụng biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình;

c) Kịp thời đưa người bị bạo lực gia đình đi cấp cứu, điều trị. Chăm sóc người bị bạo lực gia đình, trừ trường hợp người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình từ chối;

d) Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra cho người bị bạo lực gia đình, người tham gia phòng, chống bạo lực gia đình và tổ chức, cá nhân khác.

**16. Bà D là người giám hộ theo pháp luật chăm sóc em G là cháu ruột của mình sau khi bố G mất, mẹ đi lấy chồng khác. Tuy G mới 10 tuổi, song bà D bắt G nghỉ học. Hàng ngày, G phải dậy từ 4h sáng phụ giúp nấu nướng và bung bê quán phở của bà G. Rất nhiều lần, quán vắng khách khiến bà D bực bội và có hành vi chửi bới, thậm chí dùng đũa cán dài đánh em G, thậm chí dẫn đến bị thương nhẹ. Xin hỏi trong trường hợp này, bà D có được thực hiện quyền của người đại diện theo pháp luật hay không?**

**Trả lời:** Hành vi của bà G là hành vi bạo lực gia đình vì bà đã lăng mạ, chì chiết hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm em G và bắt em lao động quá sức. Trong trường hợp này, bà G không được thực hiện quyền của người giám hộ cho em G trong vụ việc này. Theo khoản 2 Điều 10 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình

năm 2022 thì người có hành vi bạo lực gia đình là người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình thì không được thực hiện quyền của người giám hộ, người đại diện theo pháp luật quy định đối với vụ việc bạo lực gia đình do mình thực hiện.

### **17. Đề nghị cho biết trách nhiệm của các thành viên gia đình trong phòng, chống bạo lực gia đình**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 11 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 về trách nhiệm của thành viên gia đình trong phòng, chống bạo lực gia đình gồm:

- Giáo dục, nhắc nhở thành viên gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình chấm dứt ngay hành vi bạo lực; tham gia chăm sóc người bị bạo lực gia đình.

- Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thực hiện các biện pháp trong phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan.

**18. Biết con trai thường xuyên mắng chửi , thậm chí nhiều lần còn đánh đập vợ con khi vợ sau khi sinh con do sức khỏe yếu không đi làm, nhưng bà H là mẹ chồng lại giữ thái độ im lặng, không có ý kiến gì. Thậm chí, có lần trong bữa cơm gia đình, do trái ý kiến chồng mà cô con dâu còn bị chồng bê cả mâm cơm ném vào đầu. Bà P là hàng xóm đã khuyên bà H phải nhắc nhở con trai mình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và phải đứng ra hòa giải các mâu thuẫn, vì đây là trách nhiệm của cá nhân trong phòng, chống bạo lực gia đình. Xin hỏi, ý kiến của bà P có chính xác hay không?**

**Trả lời:** Ý kiến của bà P là chính xác vì theo

Điều 11 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 về trách nhiệm của thành viên gia đình trong phòng, chống bạo lực gia đình gồm:

- Giáo dục, nhắc nhở thành viên gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình chấm dứt ngay hành vi bạo lực; tham gia chăm sóc người bị bạo lực gia đình.

Như vậy, bà P phải có trách nhiệm can ngăn con trai mình đối xử tệ bạc với vợ và hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp xảy ra trong gia đình.

**19. Mỗi cá nhân trong cộng đồng có quyền như thế nào trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo Điều 12 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đã quy định về quyền của cá nhân trong phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Được khen thưởng khi có thành tích trong phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; được bảo vệ, giữ bí mật về thông tin cá nhân khi báo tin, tố giác hành vi bạo lực gia đình; được Nhà nước hỗ trợ để bù đắp tổn hại về sức khỏe, tính mạng và thiệt hại về tài sản khi tham gia phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của Chính phủ.

**20. Biết nhà hàng xóm người vợ thường xuyên bị chồng đánh, nên chị A hay giúp đỡ, bảo vệ và hỗ trợ chị vợ khi họ cần. Chồng chị A không hài lòng về việc làm của vợ, cho rằng vợ bao đồng, tự dung “dây dưa” vào việc không phải của mình. Xin hỏi ý kiến của chồng chị A đúng hay sai?**

**Trả lời:** Ý kiến của chồng chị A là sai vì theo quy định của Luật Phòng, chống gia đình năm 2022, cá nhân khi phát hiện hành vi bạo lực



gia đình có trách nhiệm sau đây:

a) Báo tin, tố giác ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quy định;

b) Tham gia bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình và các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

### **21. Xin cho biết, mục đích và yêu cầu của việc thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Quán triệt quan điểm lấy phòng ngừa làm chính trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 đã dành toàn bộ Chương II gồm 6 điều (từ Điều 13 đến Điều 18) để quy định về việc phòng ngừa bạo lực gia đình.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 của Luật thì mục đích của biện pháp thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình là nhằm nâng cao nhận thức, định hướng hành vi ứng xử, góp phần xoá bỏ bạo lực gia đình.

Để việc thông tin, truyền thông, giáo dục đạt

hiệu quả, Khoản 2 của Điều luật xác định rõ các yêu cầu cần được thông tin, tuyên truyền sau đây:

a) Thường xuyên, chính xác, rõ ràng, đơn giản, thiết thực;

b) Phù hợp với trình độ, lứa tuổi, giới tính, truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, địa bàn; chú trọng trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc bản thân, người sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

c) Chú trọng thay đổi hành vi của người có hành vi bạo lực gia đình, người thường xuyên có hành vi cổ xúy cho bạo lực, kỳ thị, phân biệt đối xử về giới, giới tính, định kiến giới;

c) Bình đẳng giới, bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín của người bị bạo lực gia đình và những người có liên quan;

d) Bảo đảm an toàn thông tin về đời sống

riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình.

## **22. Pháp luật quy định như thế nào về nội dung và hình thức của thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Để việc thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình có trọng tâm, Điều 14 của Luật quy định cụ thể các nội dung thông tin, truyền thông, giáo dục, gồm:

- Chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.
- Quyền con người, quyền công dân, bình đẳng giới trong gia đình.
- Truyền thống tốt đẹp của con người, gia đình Việt Nam, gương người tốt, việc tốt trong xây dựng gia đình hạnh phúc và phòng, chống bạo lực gia đình.
- Kiến thức về hôn nhân và gia đình; kỹ năng ứng xử trong gia đình; kỹ năng bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình; phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hành vi bạo lực gia đình.

- Kinh nghiệm phòng, chống bạo lực gia đình trong nước và quốc tế.

- Các nội dung khác có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

Đồng thời, để chuyển tải các nội dung thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình quy định tại Điều 14 nêu trên đến người dân đạt hiệu quả cao nhất, Điều 15 của Luật quy định các hình thức thông tin, truyền thông, giáo dục như sau:

- Hội nghị, hội thảo, tập huấn, nói chuyện chuyên đề; phổ biến pháp luật trực tiếp.
- Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa – nô, áp – phích, tranh cổ động;
- Lồng ghép trong chương trình và hoạt động tại cơ sở giáo dục;
- Tổ chức cuộc thi, chiến dịch truyền thông;
- Lồng ghép trong hoạt động văn học, nghệ thuật, thể thao, sinh hoạt đoàn thể, cộng đồng dân

cư; mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

### **23. Nguyên tắc hoà giải trong phòng, chống bạo lực gia đình được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Hoà giải trong phòng, chống bạo lực gia đình là việc người tiến hành hoà giải hướng dẫn các bên tự nguyện giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp giữa thành viên gia đình để không làm phát sinh, tái diễn hành vi bạo lực gia đình.

Hòa giải trong phòng, chống bạo lực gia đình không thay thế biện pháp xử lý người có hành vi bạo lực gia đình.

Tại Khoản 2 Điều 17 Luật phòng, chống bạo lực gia đình quy định về nguyên tắc hoà giải trong phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Chủ động, kịp thời, kiên trì.

- Tôn trọng sự tự nguyện của các bên và an toàn của người bị bạo lực gia đình.

- Khách quan, bình đẳng, có lý, có tình, phù hợp với quy định của pháp luật và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

- Bảo đảm bí mật thông tin về đời sống riêng tư của các thành viên gia đình được hoà giải.

- Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người khác; không xâm phạm lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng.

### **24. Mỗi khi tôi đi làm về muộn, chồng tôi hay bực bội, ghen tuông vô cớ, gây sự mắng chửi, đánh đập tôi thậm tệ. Những khi đó, chị gái chồng tôi có khuyên can, dàn hòa thì chồng tôi quát: “việc vợ em để em dạy, chị đừng can thiệp”. Xin hỏi, chồng tôi nói vậy có đúng không? Hòa giải mâu thuẫn tranh chấp do gia đình, dòng họ tiến hành được pháp luật quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Việc chị chồng bạn can thiệp, khuyên giải chồng bạn là đúng, còn hành vi “ghen tuông” vô cớ mà chồng bạn đánh bạn là sai, thậm chí còn vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

Theo khoản 1 Điều 18 Luật phòng, chống bạo lực gia đình thì, thành viên gia đình, dòng họ có trách nhiệm hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp nhằm phòng ngừa hành vi bạo lực gia đình phát sinh hoặc tái diễn.

Trong trường hợp cần thiết có thể mời chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, người thân, người trong cơ quan, tổ chức của chủ thể có mâu thuẫn, tranh chấp và người được đào tạo hoặc có kinh nghiệm về công tác xã hội, tâm lý, người có kinh nghiệm trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình tham gia hòa giải.

**25. Tôi hiện là Chủ tịch công đoàn cơ quan. Vừa qua, chị A - vợ anh B (nhân viên văn phòng của cơ quan) đến đề nghị hoà giải mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị. Vậy, xin hỏi cơ quan có trách nhiệm hoà giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa vợ chồng chị A, anh B không? Thẩm quyền tiến hành hoà giải mâu thuẫn, tranh chấp này được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Tại khoản 2, 3 Điều 18 Luật phòng,

chống bạo lực gia đình quy định về chủ thể tiến hành hoà giải mâu thuẫn, tranh chấp như sau:

Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa người thuộc cơ quan, tổ chức đó với thành viên gia đình của họ khi có đề nghị của thành viên gia đình; trường hợp cần thiết thì phối hợp với cơ quan, tổ chức ở địa phương để hòa giải.

Tổ hòa giải ở cơ sở có trách nhiệm hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp và vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

Theo đó, trường hợp chị A đến cơ quan ông/ bà đề nghị hoà giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa vợ chồng anh chị (anh B là người thuộc cơ quan) thì cơ quan ông/ bà có trách nhiệm tiến hành hoà giải.

**26. Qua tìm hiểu tôi được biết, Nhà nước có chính sách phát triển các mô hình tư vấn về gia đình hạnh phúc, phòng ngừa bạo lực gia đình. Vậy, nội dung, đối tượng tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình được quy định như thế**

**nào?**

**Trả lời:** Vấn đề bạn hỏi được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 16 Luật phòng, chống bạo lực gia đình; cụ thể như sau:

a. Tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình bao gồm các nội dung sau đây:

- Thông tin, kiến thức, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, giới, bình đẳng giới và quy định pháp luật có liên quan; quyền và trách nhiệm của người bị bạo lực gia đình, thành viên khác trong gia đình;

- Kỹ năng ứng xử trong gia đình; tổ chức đời sống gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc, xử lý khi xảy ra hành vi bạo lực gia đình, chăm sóc người bị bạo lực gia đình.

b. Việc tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở tập trung vào các đối tượng sau đây:

- Người bị bạo lực gia đình;
- Người có hành vi bạo lực gia đình;
- Trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang

nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc, người sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Người thường xuyên có hành vi cổ xúy cho bạo lực, kỳ thị, phân biệt đối xử về giới, giới tính, định kiến giới

- Người chuẩn bị kết hôn.

Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác hướng dẫn, tạo điều kiện cho hoạt động tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở.

**27. Pháp luật quy định như thế nào về hình thức xử phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021

quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình (Nghị định số 144/2021/NĐ-CP), thì mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân là 30.000.000 đồng, đối với tổ chức là 60.000.000 đồng.

Mức phạt tiền quy định tại Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP là mức phạt được áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân. Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 (hai) lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

### **28. Xin cho biết, hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 52 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt đối với hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình như sau:

a. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình.

b. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình;

- Không kịp thời đưa nạn nhân đi cấp cứu điều trị trong trường hợp nạn nhân cần được cấp cứu kịp thời hoặc không chăm sóc nạn nhân trong thời gian nạn nhân điều trị chấn thương do hành vi bạo lực gia đình, trừ trường hợp nạn nhân từ chối.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu đối với các hành vi vi phạm nêu trên;

- Buộc chi trả toàn bộ chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với hành vi đánh đập gây thương tích; sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình.

### **29. Tuy là con nhưng A không những**

**không báo hiếu được công lao của cha mẹ mà còn thường xuyên bỏ mặc không chăm sóc cha mẹ già yếu khiến bà con hàng xóm rất bức xúc và bất bình. Xin hỏi, pháp luật quy định xử phạt như thế nào đối với người có hành vi hành hạ, ngược đãi thành viên gia đình?**

**Trả lời:** Điều 53 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định việc xử phạt đối với hành vi hành hạ, ngược đãi thành viên gia đình như sau:

a. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Đối xử tồi tệ với thành viên gia đình như: bắt nhin ăn, nhin uống, bắt chịu rét, mặc rách, không cho hoặc hạn chế vệ sinh cá nhân;

- Bỏ mặc không chăm sóc thành viên gia đình là người cao tuổi, yếu, khuyết tật, phụ nữ có thai, phụ nữ nuôi con nhỏ.

b. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu.

**30. Xin cho biết, người có hành vi xúc**

**phạm danh dự, nhân phẩm của thành viên gia đình sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP thì người có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của thành viên gia đình sẽ bị xử phạt như sau:

a. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình.

b. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Tiết lộ hoặc phát tán tư liệu, tài liệu thuộc bí mật đời tư của thành viên gia đình nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm;

- Sử dụng các phương tiện thông tin nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình;

- Phổ biến, phát tán tờ rơi, bài viết, hình ảnh nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nạn

nhân.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu đối với hành vi vi phạm nêu trên;

- Buộc thu hồi tư liệu, tài liệu thuộc bí mật đời tư của thành viên gia đình nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm, tởm rùi, bài viết, hình ảnh nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nạn nhân.

**31. Pháp luật quy định xử phạt như thế nào đối với hành vi cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý?**

**Trả lời:** Việc xử phạt đối với người có hành vi cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý được quy định tại Điều 55 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP như sau:

a. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Cấm thành viên gia đình ra khỏi nhà, ngăn

cản thành viên gia đình gặp gỡ người thân, bạn bè hoặc có các mối quan hệ xã hội hợp pháp, lành mạnh nhằm mục đích cô lập, gây áp lực thường xuyên về tâm lý đối với thành viên đó;

- Không cho thành viên gia đình thực hiện quyền làm việc;

- Không cho thành viên gia đình tham gia các hoạt động xã hội hợp pháp, lành mạnh.

b. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi buộc thành viên gia đình phải chứng kiến cảnh bạo lực đối với người, con vật.

c. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Cưỡng ép thành viên gia đình thực hiện các hành động khiêu dâm, sử dụng các loại thuốc kích dục;

- Có hành vi kích động tình dục hoặc lạm dụng thân thể đối với thành viên gia đình.



d. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu đối với hành vi vi phạm.

**32. Xin hỏi, pháp luật quy định xử phạt đối với hành vi ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau như thế nào?**

**Trả lời:** Việc xử phạt đối với hành vi ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau được quy định tại Điều 56 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Cụ thể: Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con, trừ trường hợp cha mẹ bị hạn chế quyền thăm nom con theo quyết định của tòa án; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau.

**33. Theo quyết định ly hôn của Tòa án thì**

**chị B có quyền nuôi con là cháu H, còn anh A có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu H mỗi tháng một lần. Thời gian đầu, anh A thực hiện nghĩa vụ rất nghiêm chỉnh. Tuy nhiên, ba tháng lại đây, anh A không chịu đưa tiền cấp dưỡng cho chị B. Khi chị B gọi điện, tìm gặp để nhận tiền cấp dưỡng nuôi con, thì anh A trốn tránh không gặp. Vậy xin hỏi, hành vi trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng của anh A có vi phạm pháp luật không? Hình thức xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chăm sóc, nuôi dưỡng, cấp dưỡng được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Tại Điều 57 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn; từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ nuôi dưỡng giữa anh, chị, em với nhau, giữa ông bà nội, ông bà ngoại và cháu theo quy định của pháp luật;

-Từ chối hoặc trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng, nuôi dưỡng cha, mẹ; nghĩa vụ cấp dưỡng, chăm sóc con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, bị buộc thực hiện nghĩa vụ đóng góp, nuôi dưỡng theo quy định.

Theo đó, hành vi trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng của anh A là hành vi vi phạm pháp luật và có thể sẽ bị xử phạt theo quy định trên.

### **34. Hành vi lợi dụng hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình để trục lợi sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**Trả lời:** Tại Điều 65 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt đối với hành vi lợi dụng hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình để trục lợi như sau:

a. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Đòi tiền của nạn nhân hoặc người nhà nạn nhân sau khi có hành động giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình;

- Yêu cầu thanh toán chi phí sinh hoạt của nạn nhân ở địa chỉ tin cậy tại cộng đồng;

- Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của nạn nhân bạo lực gia đình để yêu cầu họ thực hiện hành vi trái pháp luật.

b. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Thành lập cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình để hoạt động trục lợi;

- Lợi dụng hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

c. Hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đăng ký hoạt động, chứng chỉ hành nghề từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi quy định tại điểm b nêu trên.

d. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi đòi tiền của nạn nhân hoặc người nhà nạn nhân sau khi có hành động giúp đỡ nạn nhân bạo lực

gia đình.

**35. Xin hỏi, pháp luật quy định xử phạt như thế nào đối với người có hành vi bạo lực kinh tế?**

**Trả lời:** Vấn đề bạn hỏi được quy định tại Điều 58 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP; cụ thể, phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Chiếm đoạt tài sản riêng của thành viên gia đình.

- Ép buộc thành viên gia đình lao động quá sức hoặc làm công việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại hoặc làm những công việc khác trái với quy định của pháp luật về lao động.

- Ép buộc thành viên gia đình đi ăn xin hoặc lang thang kiếm sống.

**36. Vì chị A không có tiền đưa cho con đi mua rượu nên B đã dùng gậy đuổi đánh chị A khiến chị phải vội ôm con chạy sang nhà hàng xóm để trốn tránh giữa đêm khuya. Hỏi hành**

**vi của B có vi phạm pháp luật không? Việc xử phạt đối với hành vi trái pháp luật buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Chỉ vì chị A không có tiền đưa cho con đi mua rượu mà B đã dùng gậy đuổi đánh chị A là hành vi vi phạm pháp luật. Tại Điều 59 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ.

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi đe dọa bằng bạo lực để buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở hợp pháp của họ.

**37. Xin hỏi pháp luật quy định xử phạt như thế nào đối với hành vi bạo lực đối với người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Tại Điều 58 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xử phạt đối với hành vi bạo lực

đối với người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình như sau:

a. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Đe dọa người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình;

- Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình.

b. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Hành hung người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình;

- Đập phá, hủy hoại tài sản của người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi đập phá, hủy hoại tài sản của người ngăn chặn, phát hiện, báo tin bạo lực gia đình, người giúp đỡ nạn nhân bạo lực gia đình;

- Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu đối với hành vi vi phạm nêu trên.

**38. Khi thấy con trai có hành vi bạo lực gia đình đối với con dâu, bà A không những không can ngăn mà còn có những lời nói kích động khiến cô con dâu bà càng bị đánh đau hơn. Vậy xin hỏi, hành vi của bà A sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**Trả lời:** Việc không can ngăn con trai có hành vi bạo lực gia đình đối với con dâu và có những lời nói kích động khiến con dâu càng bị đánh đau hơn của bà A là vi phạm pháp luật. Hành vi của bà A sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP; cụ thể như sau:

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000

đồng đối với hành vi kích động, xúi giục, giúp sức người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình.

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi cưỡng bức người khác thực hiện hành vi bạo lực gia đình.

**39. Hành vi cố ý không ngăn chặn, báo tin hành vi bạo lực gia đình và cản trở việc ngăn chặn, báo tin, xử lý hành vi bạo lực gia đình sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**Trả lời:** Tại Điều 62 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định, phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

- Biết hành vi bạo lực gia đình, có điều kiện ngăn chặn mà không ngăn chặn.

- Biết hành vi bạo lực gia đình mà không báo tin cho cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền.

- Cản trở người khác phát hiện, khai báo hành vi bạo lực gia đình.

**40. Xin hỏi, pháp luật quy định xử phạt như thế nào đối với người có hành vi sử dụng, truyền bá thông tin, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động hành vi bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Vấn đề bạn hỏi được quy định tại Điều 63 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Theo đó, hành vi sử dụng, truyền bá thông tin, hình ảnh, âm thanh nhằm kích động hành vi bạo lực gia đình sẽ bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

**41. Nhân viên tư vấn A đã có hành vi tiết lộ thông tin cá nhân của nạn nhân bạo lực gia đình là chị B làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của chị. Hỏi, hành vi của nhân viên tư vấn A sẽ bị xử phạt như thế nào?**

Việc xử phạt đối với nhân viên tư vấn A được căn cứ vào quy định tại Điều 64 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP về vi phạm quy định về tiết lộ thông tin về nạn nhân bạo lực gia đình. Cụ thể Điều luật này quy định phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với nhân viên y tế, nhân viên tư vấn trong lĩnh vực phòng, chống bạo

lực gia đình có một trong những hành vi sau đây:

- Tiết lộ thông tin cá nhân của nạn nhân bạo lực gia đình mà không được sự đồng ý của nạn nhân hoặc người giám hộ của nạn nhân làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của nạn nhân.

- Cố ý tiết lộ hoặc tạo điều kiện cho người có hành vi bạo lực biết nơi tạm lánh của nạn nhân bạo lực gia đình.

**42. Xin hỏi, người có hành vi vi phạm quy định về quyết định cấm tiếp xúc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ bị xử phạt như thế nào?**

**Trả lời:** Tại Điều 67 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt đối với người có hành vi vi phạm quy định về quyết định cấm tiếp xúc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã như sau:

a. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi cố tình tiếp xúc với nạn nhân bạo lực gia đình trong thời

gian thi hành quyết định cấm tiếp xúc.

b. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng điện thoại, phương tiện thông tin khác để đe dọa, chửi bới, xúc phạm nạn nhân bạo lực gia đình.

c. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi cố tình tiếp xúc với nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian thi hành quyết định cấm tiếp xúc.

**43. Gần nhà tôi có một gia đình thường xuyên cãi cọ, người chồng luôn dùng những lời thô tục để chửi vợ và mỗi lần như vậy người chồng đều hung hăng đánh cô vợ và đuổi cô vợ ra khỏi nhà. Tôi rất muốn báo chính quyền để có biện pháp giáo dục, răn đe người chồng nhưng chưa biết làm như thế nào. Đề nghị cho biết theo quy định của pháp luật thì tôi có thể báo tin hoặc tố giác về bạo lực gia đình ở đâu và bằng hình thức nào?**

**Trả lời:** Điều 19 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định địa chỉ tiếp nhận tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình bao gồm:

(i) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;

(ii) Cơ quan Công an, Đoàn Biên phòng gần nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;

(iii) Cơ sở giáo dục nơi người bị bạo lực gia đình là người học;

(iv) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận ở khu dân cư nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;

(v) Người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;

(vi) Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình.

Việc báo tin, tố giác về hành vi bạo lực gia đình đến địa chỉ trên thực hiện theo các hình thức như: Gọi điện, nhắn tin; Gửi đơn, thư; Trực tiếp báo tin.

Như vậy, trường hợp anh/chị phát hiện, chứng kiến hành vi bạo lực gia đình phải kịp thời báo tin cho cơ quan công an nơi gần nhất hoặc ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cộng đồng dân cư nơi xảy ra bạo lực với các hình thức như trên.

#### **44. Đề nghị cho biết việc xử lý tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022**

**Trả lời:** Điều 20 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định về xử lý tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình như sau:

(i) Cơ quan Công an, Đoàn Biên phòng gần nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình khi nhận tin báo, tố giác thì trong phạm vi quyền hạn của mình phải kịp thời ngăn chặn, xử lý hành vi bạo lực gia đình theo thẩm quyền; đồng thời, thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình.

(ii) Cơ sở giáo dục nơi người bị bạo lực gia đình là người học; Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân

phố, Trưởng ban công tác Mặt trận ở khu dân cư nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình; Người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình khi nhận tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình phải thông báo ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình và theo khả năng của mình tham gia ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình.

(iii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xử lý hoặc phân công xử lý ngay khi tiếp nhận tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình hoặc nhận được báo cáo về hành vi bạo lực gia đình của tổ chức, cá nhân trên, trừ trường hợp tin báo, tố giác về tội phạm thì việc tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự..

Trường hợp tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình mà người bị bạo lực là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc hoặc hành vi bạo lực gia đình đã hoặc có khả năng gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị bạo

lực thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công Công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Công an xã) xử lý.

#### **45. Đề nghị cho biết việc sử dụng âm thanh, hình ảnh về hành vi bạo lực gia đình được Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 21 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định việc sử dụng âm thanh, hình ảnh về hành vi bạo lực gia đình như sau:

Người có âm thanh, hình ảnh về hành vi bạo lực gia đình có quyền cung cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết hành vi bạo lực gia đình.

Việc sử dụng âm thanh, hình ảnh về hành vi bạo lực gia đình trong quá trình giải quyết hành vi bạo lực gia đình và đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng, internet phải được sự đồng ý của người bị bạo lực gia đình hoặc người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình, trừ trường hợp pháp luật có quy



định khác.

**46. Đề nghị cho biết Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định các biện pháp ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình và bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình nào?**

**Trả lời:** Điều 22 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình và bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình bao gồm:

- (i) Buộc chấm dứt hành vi bạo lực gia đình;
- (ii) Yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;
- (iii) Cấm tiếp xúc;
- (iv) Bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ nhu cầu thiết yếu;
- (v) Chăm sóc, điều trị người bị bạo lực gia đình;
- (vi) Trợ giúp pháp lý và tư vấn tâm lý, kỹ năng để ứng phó với hành vi bạo lực gia đình;

(vii) Giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình;

(viii) Góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư;

(ix) Thực hiện công việc phục vụ cộng đồng;

(x) Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; các biện pháp ngăn chặn, bảo vệ người bị hại theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự đối với người có hành vi bạo lực gia đình.

**47. Đề nghị cho biết Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp buộc chấm dứt hành vi bạo lực gia đình như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 23 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp buộc chấm dứt hành vi bạo lực gia đình như sau:

Người có thẩm quyền giải quyết hành vi bạo lực gia đình được áp dụng ngay các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để chấm dứt

hành vi bạo lực gia đình.

Người có mặt tại nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình theo khả năng của mình và tính chất của hành vi bạo lực gia đình có trách nhiệm yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình chấm dứt ngay hành vi bạo lực gia đình.

**48. Đề nghị chi biết Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 24 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình như sau:

- Khi được phân công giải quyết vụ việc, Trưởng Công an xã có quyền yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình để làm rõ thông tin, giải quyết vụ việc trong các trường hợp sau đây:

+ Người bị bạo lực gia đình là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc;

+ Khi có căn cứ cho rằng hành vi bạo lực gia đình đã hoặc có thể tiếp tục gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị bạo lực gia đình.

- Việc yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã phải được lập biên bản và có người trong cộng đồng dân cư chứng kiến.

- Trường hợp người có hành vi bạo lực gia đình không chấp hành yêu cầu thì Công an xã được sử dụng công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật để đưa người có hành vi bạo lực gia đình đến trụ sở Công an xã.

**49. Biện pháp cấm tiếp xúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 25 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp cấm tiếp xúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã như sau:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình quyết định áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc mỗi lần không quá 03 ngày trong các trường hợp sau đây:

+ Có đề nghị của người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với hành vi bạo lực gia đình gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đến sức khỏe hoặc đe dọa tính mạng của người bị bạo lực gia đình.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị thì phải được sự đồng ý của người bị bạo lực gia đình hoặc người giám hộ,

người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình.

+ Hành vi bạo lực gia đình đe dọa tính mạng của người bị bạo lực gia đình.

- Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được đề nghị quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc; trường hợp không ra quyết định thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho cơ quan, tổ chức, người yêu cầu biết.

- Quyết định cấm tiếp xúc có hiệu lực ngay sau khi ký và được gửi cho người có hành vi bạo lực gia đình, người bị bạo lực gia đình, Trưởng Công an xã và Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nơi cư trú của người bị bạo lực gia đình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định cấm tiếp xúc có thẩm quyền hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc. Việc hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc thực hiện trong trường hợp sau đây:

+ Có yêu cầu của người đề nghị ra quyết

định cấm tiếp xúc quy định theo quy định trên;

+ Người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình không đồng ý với quyết định cấm tiếp xúc quy định trên;

+ Khi biện pháp này không còn cần thiết.

- Khi áp dụng quyết định cấm tiếp xúc, người bị bạo lực gia đình, người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình được quyền lựa chọn chỗ ở trong thời gian cấm tiếp xúc.

- Trường hợp người có hành vi bạo lực gia đình vi phạm quyết định cấm tiếp xúc thì bị áp dụng biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính để ngăn chặn bạo lực gia đình theo quy định của Chính phủ.

- Trường hợp gia đình có việc cưới, việc tang hoặc trường hợp đặc biệt khác mà người có hành vi bạo lực gia đình cần tiếp xúc với người bị bạo lực gia đình thì người có hành vi bạo lực gia đình phải thông báo với người được phân công giám

sát việc thực hiện cấm tiếp xúc và cam kết không để xảy ra hành vi bạo lực gia đình.

### **50. Đề nghị cho biết biện pháp cấm tiếp xúc theo quyết định của Tòa án được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 26 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định biện pháp cấm tiếp xúc theo quyết định của Tòa án như sau:

- Tòa án nhân dân đang thụ lý hoặc giải quyết vụ án dân sự giữa người bị bạo lực gia đình và người có hành vi bạo lực gia đình quyết định áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc trong thời gian không quá 04 tháng khi có đủ các điều kiện sau đây:

+ Hành vi bạo lực gia đình gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đến sức khỏe hoặc đe dọa tính mạng của người bị bạo lực gia đình;

+ Có đơn yêu cầu của người bị bạo lực gia đình hoặc người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình hoặc cơ

quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có đơn yêu cầu thì phải được sự đồng ý của người bị bạo lực gia đình hoặc người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình.

- Tòa án nhân dân đang thụ lý hoặc giải quyết vụ án dân sự giữa người bị bạo lực gia đình và người có hành vi bạo lực gia đình tự mình ra quyết định cấm tiếp xúc trong thời gian không quá 04 tháng khi cần bảo vệ tính mạng của người bị bạo lực gia đình.

- Quyết định cấm tiếp xúc có hiệu lực ngay sau khi ký và được gửi cho người có hành vi bạo lực gia đình, người bị bạo lực gia đình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Công an xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nơi cư trú của người bị bạo lực gia đình và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

- Tòa án ra quyết định cấm tiếp xúc theo quy định tại khoản 1 hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc khi có đơn yêu cầu của người bị bạo lực gia đình

hoặc người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền

- Tòa án ra quyết định cấm tiếp xúc hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc khi xét thấy biện pháp này không còn cần thiết.

- Trường hợp gia đình có việc việc cưới, việc tang hoặc trường hợp đặc biệt khác mà người có hành vi bạo lực gia đình cần tiếp xúc với người bị bạo lực gia đình thì người có hành vi bạo lực gia đình phải thông báo với người được phân công giám sát việc thực hiện cấm tiếp xúc và cam kết không để xảy ra hành vi bạo lực gia đình.

- Thẩm quyền, trình tự, thủ tục áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp cấm tiếp xúc quy định tại Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

**51. Việc giám sát việc thực hiện quyết định cấm tiếp xúc được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 27 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 giám sát việc thực hiện quyết định cấm tiếp xúc như sau:

- Khi nhận được quyết định cấm tiếp xúc quy định tại Điều 25 và Điều 26 của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, Công an xã chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và tổ chức có liên quan ở cơ sở để giám sát việc thực hiện quyết định cấm tiếp xúc và phân công người giám sát việc thực hiện quyết định cấm tiếp xúc.

- Người được phân công giám sát có nhiệm vụ theo dõi việc thực hiện quyết định cấm tiếp xúc. Khi phát hiện người có hành vi bạo lực gia đình vi phạm quyết định cấm tiếp xúc, người được phân công giám sát có quyền yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình thực hiện nghiêm quyết định cấm tiếp xúc; trường hợp tiếp tục vi

phạm thì báo cho Trưởng Công an xã xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp xúc với người bị bạo lực gia đình theo quy định tại khoản 7 Điều 25 và khoản 5 Điều 26 của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì thành viên khác của gia đình có trách nhiệm giám sát để bảo đảm không xảy ra hành vi bạo lực gia đình.

**52. Đề nghị cho biết Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định về bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ nhu cầu thiết yếu như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 28 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định việc bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ nhu cầu thiết yếu như sau:

- Người bị bạo lực gia đình được bố trí nơi tạm lánh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định hoặc do cơ quan, tổ chức, cá nhân tự nguyện hỗ trợ.

- Người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ nhu

cầu thiết yếu theo quy định của pháp luật về trợ giúp xã hội.

**53. Việc chăm sóc, điều trị người bị bạo lực gia đình được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 29 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định việc chăm sóc, điều trị người bị bạo lực gia đình như sau:

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm sau đây:

+ Tiếp nhận, sàng lọc, phân loại, chăm sóc, điều trị người bệnh là người bị bạo lực gia đình;

+ Cung cấp thông tin về tình trạng tổn hại sức khỏe của người bị bạo lực gia đình theo đề nghị của người đó hoặc của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

- Nhân viên y tế trong quá trình chăm sóc, điều trị người bệnh, nếu phát hiện người bệnh có dấu hiệu bị bạo lực gia đình có trách nhiệm báo cáo ngay cho người đứng đầu cơ sở khám bệnh,

chữa bệnh.

- Cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình, căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chăm sóc người bị bạo lực gia đình.

- Người đứng đầu cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình có trách nhiệm thông báo cho Công an xã nơi đặt cơ sở về trường hợp người được chăm sóc, điều trị có dấu hiệu bị bạo lực gia đình để bảo vệ, xử lý theo quy định của pháp luật.

**54. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định về trợ giúp pháp lý và tư vấn tâm lý, kỹ năng để ứng phó với bạo lực gia đình cho người bị bạo lực gia đình như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 30 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định về trợ giúp pháp lý và tư vấn tâm lý, kỹ năng để ứng phó với bạo lực gia đình như sau:

- Người bị bạo lực gia đình được Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước hoặc tổ chức tham gia

trợ giúp pháp lý cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

- Người bị bạo lực gia đình được cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý, kỹ năng ứng phó với bạo lực gia đình theo quy định của Chính phủ.

- Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn miễn phí cho người bị bạo lực gia đình.

**55. Đề nghị cho biết việc giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình đối với người có hành vi bạo lực gia đình được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 31 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định việc giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình như sau: Người có hành vi bạo lực gia đình được giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình; tham gia dịch vụ giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình do cơ sở phòng, chống bạo lực gia đình cung cấp.

- Nội dung giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình bao gồm:

+ Chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và biện pháp xử lý người có hành vi bạo lực gia đình;

+ Nhận diện các hành vi bạo lực gia đình và trách nhiệm của người có hành vi bạo lực gia đình;



+ Kỹ năng ứng xử, phòng ngừa, xử lý mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình;

+ Kiến thức và kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực gia đình; giải tỏa áp lực, căng thẳng;

+ Các nội dung khác.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và tổ chức thực hiện việc giáo dục, hỗ trợ chuyên đổi hành vi bạo lực gia đình đối với người có hành vi bạo lực gia đình nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

### **56. Việc góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 32 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định việc góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư như sau:

- Biện pháp góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư được thực hiện đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên

trong các trường hợp sau đây:

+ Có hành vi bạo lực gia đình 02 lần trở lên trong thời gian 12 tháng mà chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp xử lý hành chính;

+ Có hành vi bạo lực gia đình đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục có hành vi bạo lực gia đình.

- Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư. Thành phần tham gia góp ý, phê bình bao gồm:

+ Người có hành vi bạo lực gia đình;

+ Đại diện gia đình;

+ Đại diện Công an xã;

+ Đại diện tổ chức chính trị - xã hội cấp xã nơi người có hành vi bạo lực gia đình hoặc người bị bạo lực gia đình cư trú là thành viên;

+ Thành phần khác do Trưởng thôn, Tổ

trưởng tổ dân phố mời.

- Nội dung góp ý, phê bình bao gồm:

+ Góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình;

+ Cung cấp các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình;

+ Yêu cầu người có hành vi bạo lực gia đình cam kết không tái diễn hành vi bạo lực gia đình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người có hành vi bạo lực gia đình cư trú quyết định và tổ chức thực hiện biện pháp góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư trên cơ sở đề xuất của người được phân công xử lý hành vi bạo lực gia đình.

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người có hành vi bạo lực gia đình cư trú có trách nhiệm tạo điều kiện cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức việc góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình trong cộng đồng dân cư.

- Trường hợp người có hành vi bạo lực gia

đình thuộc trường hợp áp dụng biện pháp góp ý, phê bình tại cộng đồng dân cư tự nguyện thực hiện công việc phục vụ cộng đồng quy định tại Điều 33 của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì không áp dụng biện pháp góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư.

### **57. Biện pháp thực hiện công việc phục vụ cộng đồng được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Điều 33 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định việc thực hiện công việc phục vụ cộng đồng như sau:

- Công việc phục vụ cộng đồng là công việc có quy mô nhỏ trực tiếp phục vụ cho lợi ích của cộng đồng nơi người có hành vi bạo lực gia đình cư trú, bao gồm:

+ Tham gia trồng, chăm sóc cây xanh ở khu vực công cộng; sửa chữa, làm sạch đường làng, ngõ xóm, đường phố, ngõ phố, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc công trình công cộng khác;

+ Tham gia công việc khác nhằm cải thiện môi trường sống và cảnh quan của cộng đồng.

- Danh mục công việc quy định trên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận trên cơ sở thảo luận, quyết định của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người có hành vi bạo lực gia đình cư trú quyết định và tổ chức cho người có hành vi bạo lực gia đình thực hiện công việc phục vụ cộng đồng.

**58. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình được quy định như thế nào trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022?**

**Trả lời:** Khoản 2 Điều 47 và Điều 48 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách

nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình và điều phối liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm sau:

- Ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình; phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn tư vấn, thông tin, giáo dục, truyền thông; biên soạn tài liệu mẫu tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người làm công tác phòng, chống bạo lực gia

đình.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo xây dựng, thực hiện, tổng kết kinh nghiệm, nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hướng dẫn việc đưa nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào hương ước, quy ước cộng đồng dân cư.

**59. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Khoản 5 Điều 49 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm

của Bộ Tư pháp trong phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên, người thực hiện trợ giúp pháp lý về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Hướng dẫn Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý thực hiện báo cáo thống kê trường hợp người bị bạo lực gia đình được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

**60. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Khoản 2 Điều 49 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ

quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về cơ sở trợ giúp xã hội; hướng dẫn việc tiếp nhận, trợ giúp người bị bạo lực gia đình tại cơ sở trợ giúp xã hội;

- Chỉ đạo việc lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình, kế hoạch về bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm, giảm nghèo và phòng, chống tệ nạn xã hội;

- Hướng dẫn cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp người bị bạo lực gia đình được tiếp nhận và trợ giúp tại cơ sở trợ giúp xã hội.

### **61. Đề nghị cho biết trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 50 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình; tổ chức thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình theo thẩm quyền tại địa phương.

- Bố trí kinh phí, nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn quản lý theo quy định của Luật này.

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về công tác phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương.

### **62. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 51 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp như sau:

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị bạo lực gia đình.

- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên.

- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thực hiện công tác thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình thuộc trách nhiệm xử lý của mình và gửi kết quả đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

### **63. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 52 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

như sau:

- Giám sát, phản biện xã hội; tham gia giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích, động viên thành viên, hội viên và quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan. Thực hiện tuyên truyền, giáo dục kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực gia đình trong cơ quan, tổ chức mình và Nhân dân.

- Kiến nghị những biện pháp cần thiết với cơ quan nhà nước có liên quan để thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan; tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ người bị bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của Luật này.

### **64. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Hội**

## **Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong phòng, chống bạo lực được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Điều 53 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định trách nhiệm của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam như sau:

- Thực hiện trách nhiệm của tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tư vấn, tham gia hòa giải về phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; tổ chức thực hiện, kết nối, giới thiệu dịch vụ tư vấn, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình.

- Tổ chức hoạt động hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm hoặc hỗ trợ khác cho người bị bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình thuộc phạm vi quản lý; nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình là phụ nữ và trẻ em.

- Phối hợp tổng hợp, báo cáo thống kê về phụ nữ, trẻ em bị bạo lực gia đình và gửi kết quả đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **65. Xin cho biết thông tin về các cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 35 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định về cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình như sau:

- Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình thực hiện việc chăm sóc, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh, hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho người bị bạo lực gia đình và trẻ em mà người bị bạo lực gia đình có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình.

- Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình bao gồm:

+ Địa chỉ tin cậy: là tổ chức, cá nhân có uy tín, khả năng và tự nguyện giúp đỡ người bị bạo lực gia đình. Tổ chức, cá nhân này thông báo với UBND cấp xã về việc nhận làm địa chỉ tin cậy.

UBND cấp xã lập danh sách và công bố địa chỉ tin cậy trong địa bàn quản lý; hướng dẫn, tổ chức việc tập huấn cho địa chỉ tin cậy về phòng, chống bạo lực gia đình.

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

+ Cơ sở bảo trợ xã hội;

+ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý;

+ Cơ sở khác tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình;

+ Cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình: do cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập theo quy định của pháp luật, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận để cung cấp một hoặc một số dịch vụ, hoạt động sau: tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; nơi tạm lánh và nhu cầu thiết yếu khác cho người bị bạo lực gia đình; giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình; giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình; chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa bệnh lý về tâm thần cho người bị bạo lực gia

đình; hoạt động khác liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

**66. Đề nghị cho biết, địa chỉ tin cậy có được Nhà nước hỗ trợ kinh phí không?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thì UBND cấp xã có trách nhiệm bảo vệ và hỗ trợ kinh phí cho địa chỉ tin cậy theo quy định của pháp luật.

**67. Xin hỏi, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập có thể bố trí nơi tạm lánh cho người bệnh là người bị bạo lực gia đình trong thời gian bao lâu?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, tùy theo điều kiện thực tế bố trí nơi tạm lánh cho người bệnh là người bị bạo lực gia đình trong thời gian không quá 01 ngày theo yêu cầu của người bị bạo lực gia đình.

**68. Xin hỏi, cơ sở trợ giúp xã hội tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình như**



**thế nào?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện việc chăm sóc và hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho người bị bạo lực gia đình trong thời gian người bị bạo lực gia đình lưu trú tại cơ sở theo quy định của pháp luật.

**69. Xin hỏi, cơ sở khác tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình có phải đăng ký hoạt động với cơ quan nhà nước không?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 39 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

Cơ sở khác tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình đăng ký về nội dung, phạm vi hoạt động với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**70. Đề nghị cho biết, cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình phải đáp ứng các điều kiện gì?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 2 Điều 40

Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Người đứng đầu cơ sở có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có trình độ từ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo liên quan đến dịch vụ đăng ký tham gia cung cấp, chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi bạo lực gia đình;

- Nhân viên trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình phải tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên, đã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc cơ sở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức;

- Trường hợp cơ sở cung cấp nơi tạm lánh cho người bị bạo lực gia đình hoặc cung cấp dịch vụ giáo dục, hỗ trợ chuyên đổi hành vi phải có cơ sở vật chất và địa điểm bảo đảm yêu cầu.

**71. Xin hỏi, cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình có được ưu**

**đãi thuế, phí, tín dụng và ưu đãi khác không?**

**Trả lời:** Theo quy định tại khoản 4 Điều 40 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất để thực hiện dịch vụ, hoạt động trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình được ưu đãi thuế, phí, tín dụng và ưu đãi khác theo quy định.

**72. Xin hỏi, việc phòng, chống bạo lực gia đình có được sử dụng kinh phí từ nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài không?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 42 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì Nguồn tài chính phòng, chống bạo lực gia đình bao gồm:

- Ngân sách nhà nước;
- Nguồn viện trợ, tài trợ, tặng cho, đóng góp, hỗ trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Như vậy, việc phòng, chống bạo lực gia đình có thể sử dụng kinh phí từ nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy

định của pháp luật.

**73. Đề nghị cho biết, pháp luật quy định như thế nào về cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 43 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình là tập hợp thông tin về nội dung:

- Chính sách, pháp luật, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình;
- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình;
- Công tác thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình;
- Đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình;
- Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình;
- Khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phòng, chống bạo lực gia đình;

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

Việc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện như sau:

- Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình được liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia khác có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình;

- Thông tin trong cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp có giá trị pháp lý;

- Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình là tài sản của Nhà nước phải được bảo đảm an ninh, an toàn chặt chẽ; nghiêm cấm mọi hành vi truy cập trái phép, phá hoại, làm sai lệch thông tin trong cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu về thông tin, dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình được

khai thác, sử dụng qua cổng thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình ở trung ương, địa phương; khi thực hiện khai thác thông tin, dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình phải thực hiện đúng quy định của pháp luật.

**74. Xin hỏi, việc phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Việc phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình được quy định tại Điều 44 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022. Theo đó, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp với người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình cùng cấp để triển khai, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình.

Việc phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, bảo đảm chủ động, hiệu quả; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức tham gia phối hợp liên ngành.

Hoạt động phối hợp liên ngành về phòng,

chống bạo lực gia đình ở trung ương và địa phương được thực hiện theo quy chế phối hợp liên ngành và quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp do Thủ tướng Chính phủ quy định.

**75. Xin hỏi, những đối tượng nào được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tham gia phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 45 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì người tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên, Điều tra viên, Công an xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, Chi hội trưởng của ác đoàn thể và Ban Chỉ đạo công tác gia đình được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới trong phòng, chống bạo lực gia đình.

**76. Đề nghị cho biết, việc quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình bao gồm những nội dung nào?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 46 Luật

Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 thì nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình gồm:

- Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thực hiện công tác thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

**77. Đề nghị cho biết, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm gì trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình và điều phối liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình (khoản 2 Điều 47 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022).

Theo đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm như sau:

- Ban theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về phòng, chống bạo lực gia đình; phối hợp liên ngành trong công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hướng dẫn thực hiện hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở; quy định việc thành lập, giải thể cơ sở phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đối với người làm công tác phòng, chống bạo lực

gia đình.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo xây dựng, thực hiện, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hướng dẫn việc đưa nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào hương ước, quy ước cộng đồng dân cư.

### **78. Xin hỏi, Bộ Y tế có trách nhiệm gì trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Khoản 3 Điều 47 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện công tác thống kê về phòng, chống bạo lực

gia đình thuộc trách nhiệm quản lý của mình và gửi kết quả đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đồng thời, khoản 1 Điều 49 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định Bộ Y tế có trách nhiệm sau:

- Ban hành và tổ chức thực hiện quy định về chăm sóc, điều trị đối với người bệnh là người bị bạo lực gia đình tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Hướng dẫn cơ sở khám bệnh, cơ sở chữa bệnh thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp người bệnh là người bị bạo lực gia đình;

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nhân viên y tế thực hiện tư vấn, chăm sóc, điều trị người bị bạo lực gia đình.

**79. Đề nghị cho biết trách nhiệm của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** 2 Điều 49 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm sau đây:

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về cơ sở trợ giúp xã hội; hướng dẫn việc tiếp nhận, trợ giúp người bị bạo lực gia đình tại cơ sở trợ giúp xã hội;

- Chỉ đạo việc lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình, kế hoạch về bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm, giảm nghèo và phòng, chống tệ nạn xã hội;

- Hướng dẫn cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp người bị bạo lực gia đình được tiếp nhận và trợ giúp tại cơ sở trợ giúp xã hội.

**80. Xin hỏi, Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm gì trong việc phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Khoản 3 Điều 49 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm sau đây:

- Chỉ đạo lồng ghép kiến thức phòng, chống

bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học;

- Hướng dẫn cơ sở giáo dục tiếp nhận, phát hiện, hỗ trợ người học bị bạo lực gia đình.

### **81. Xin hỏi, Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tư pháp có trách nhiệm gì trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Khoản 4, 5 Điều 49 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm sau:

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan phát hiện và ngăn chặn các thông tin, hình ảnh, dữ liệu trên không gian mạng, trên báo chí, trong các trò chơi điện tử và các ấn phẩm xuất bản nhằm kích động bạo lực gia đình.

Bộ Tư pháp có trách nhiệm sau đây:

- Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên, người thực hiện

trợ giúp pháp lý về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Hướng dẫn Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý thực hiện báo cáo thống kê trường hợp người bị bạo lực gia đình được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

### **82. Đề nghị cho biết, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 50 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, chính quyền địa phương các cấp có trách nhiệm như sau:

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình theo thẩm quyền tại địa phương.

- Bố trí kinh phí, nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn quản lý theo quy định của Luật này.

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân các cấp báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về công tác

phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương.

**83. Đề nghị cho biết, trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong phòng, chống bạo lực gia đình được quy định tại Điều 51 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, theo đó Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp có trách nhiệm:

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị bạo lực gia đình.
- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.
- Thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên.
- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.
- Thực hiện công tác thống kê về phòng,

chống bạo lực gia đình thuộc trách nhiệm của mình và gửi kết quả đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**84. Xin hỏi, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm như thế nào trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên được quy định tại Điều 52 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, theo đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm:

- Giám sát, phản biện xã hội; tham gia giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.
- Tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích, động viên thành viên, hội viên, quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan. Thực hiện tuyên truyền, giáo dục kỹ năng kiểm soát hành vi bạo lực gia đình trong cơ quan, tổ chức mình và Nhân dân.
- Kiến nghị những biện pháp cần thiết với cơ



quan nhà nước có liên quan để thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan; tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ người bị bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của Luật này.

### **85. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam có trách nhiệm gì trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 53 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam có trách nhiệm như sau:

- Giám sát, phản biện xã hội; tham gia giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích, động viên thành viên, hội viên, quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan. Thực hiện tuyên truyền, giáo dục kỹ năng

kiểm soát hành vi bạo lực gia đình trong cơ quan, tổ chức mình và Nhân dân.

- Kiến nghị những biện pháp cần thiết với cơ quan nhà nước có liên quan để thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và quy định khác của pháp luật có liên quan; tham gia phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ người bị bạo lực gia đình.

- Tư vấn, tham gia hòa giải về phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; tổ chức thực hiện, kết nối, giới thiệu dịch vụ tư vấn, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình.

- Tổ chức hoạt động hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm hoặc hỗ trợ khác cho người bị bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức cơ sở trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình thuộc phạm vi quản lý; nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình là phụ nữ và trẻ em.

- Phối hợp tổng hợp, báo cáo thống kê về phụ nữ, trẻ em bị bạo lực gia đình và gửi kết quả đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**86. Đề nghị cho biết, trách nhiệm của tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế trong phòng, chống bạo lực gia đình?**

**Trả lời:** Theo quy định tại Điều 54 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế có trách nhiệm sau:

- Tham gia giám sát việc thực hiện Luật này.
- Vận động, ủng hộ nguồn lực để thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình.
- Tham gia tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên, quần chúng nhân dân cam kết không có hành vi bạo lực gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Tham gia tư vấn, hòa giải trong phòng, chống bạo lực gia đình, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, giáo dục người có hành vi bạo lực gia đình.
- Tiếp nhận, thu thập thông tin từ thành viên,

hội viên, quần chúng nhân dân và xã hội để phản ánh, kiến nghị, tư vấn cho cơ quan, tổ chức, cá nhân về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

**87. Mức xử phạt hành chính người có hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình được pháp luật quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Theo Điều 52 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, hành vi xâm hại sức khỏe thành viên gia đình bị xử phạt như sau:

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình.
- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:
  - + Sử dụng các công cụ, phương tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên gia đình;
  - + Không kịp thời đưa nạn nhân đi cấp cứu điều trị trong trường hợp nạn nhân cần được cấp cứu kịp thời hoặc không chăm sóc nạn nhân trong thời gian nạn nhân điều trị chấn thương do hành

vi bạo lực gia đình, trừ trường hợp nạn nhân từ chối.

- Biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu;

+ Buộc chi trả toàn bộ chi phí khám bệnh, chữa bệnh nếu có.

88. Mức xử phạt hành chính người có hành vi ngược đãi thành viên trong gia đình được pháp luật quy định như thế nào?

Trả lời: Theo Điều 53 Nghị định 144/2021/NĐ-CP quy định mức xử phạt hành chính hành vi hành hạ, ngược đãi thành viên gia đình như sau:

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

+ Đối xử tồi tệ với thành viên gia đình như: bắt nhin ăn, nhin uống, bắt chịu rét, mặc rách, không cho hoặc hạn chế vệ sinh cá nhân;

+ Bỏ mặc không chăm sóc thành viên gia đình là người cao tuổi, yếu, khuyết tật, phụ nữ có

thai, phụ nữ nuôi con nhỏ.

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc xin lỗi công khai khi nạn nhân có yêu cầu.

**89. Đảng viên có hành vi vi phạm quy định về phòng, chống bạo lực gia đình bị xử lý như thế nào?**

**Trả lời:** Theo Điều 50 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, thì Đảng viên có hành vi vi phạm quy định về phòng, chống bạo lực gia đình bị xử lý như sau:

- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

+ Sử dụng, truyền bá thông tin, hình ảnh, âm thanh, vật dụng kích động hoặc nhằm kích động bạo lực gia đình.

+ Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em ruột với nhau.

+ Thờ ơ, vô cảm hoặc ngăn cản việc phát hiện, khai báo và xử lý hành vi bạo lực gia đình.

- Trường hợp đã bị kỷ luật theo quy định nêu trên mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

+ Chiếm đoạt, hủy hoại tài sản riêng của thành viên trong gia đình hoặc tài sản chung của gia đình.

+ Cường ép thành viên trong gia đình lao động quá sức hoặc ép buộc đóng góp tài chính quá khả năng; kiểm soát thu nhập của thành viên trong gia đình nhằm tạo tình trạng lệ thuộc về tài chính.

+ Có hành vi buộc thành viên trong gia đình ra khỏi chỗ ở trái pháp luật.

+ Cường bức, kích động, xúi giục, giúp sức người khác gây bạo lực gia đình.

+ Dung túng, bao che, không xử lý hoặc xử lý không đúng pháp luật đối với hành vi bạo lực gia đình.

- Trường hợp vi phạm các quy định nêu trên gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình

thức khai trừ:

+ Trả thù, trù dập người phát hiện, báo tin, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình.

+ Hành hạ, ngược đãi, đánh đập hoặc có hành vi khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý đối với thành viên trong gia đình hoặc người có công nuôi dưỡng mình.

**90. Người có hành vi bạo lực gia đình có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự không?**

**Trả lời:** Điều 185 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về tội ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu hoặc người có công nuôi dưỡng mình như sau:

1. Người nào đối xử tội tệ hoặc có hành vi bạo lực xâm phạm thân thể ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu hoặc người có công nuôi dưỡng mình thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

+ Thường xuyên làm cho nạn nhân bị đau

đón về thể xác, tinh thần;

+ Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

+ Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu;

+ Đối với người khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng hoặc người mắc bệnh hiểm nghèo.

Ngoài ra, trong trường hợp hành vi bạo lực gia đình dẫn đến đủ căn cứ cấu thành các tội khác trong Bộ luật Hình sự như: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ( Điều 134); Tội hành hạ người khác (Điều 140); trường hợp gây chết người còn có thể bị truy cứu về Tội giết người (Điều 123)... thì người phạm tội sẽ bị xử lý tùy theo hành vi, mức độ phạm tội và hậu quả mà mình gây ra.

# 90 CÂU HỎI ĐÁP VỀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

**NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN**

Số 64 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

ĐT: 024 39434044, 62631720; Fax: 024 39436024

Website: nhaxuatbanthanhnien.vn

Email: nxbthanhnien1954@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập **LÊ THANH HÀ**

Biên tập: **ĐOÀN PHAN THẮNG**

Thiết kế bìa: **Bùi Dũng Thắng**

Chế bản vi tính: **Phan Thu Huyền**

Mã ISBN: 978-604-41-0759-2

In 20.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty CP in sách và xây dựng Cao Minh. Địa chỉ: Lô NV9 khu đấu giá Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, h. Thanh Trì, Tp. Hà Nội. Số QĐXB: 2869/QĐ-NXBTN, Số giấy xác nhận ĐKXB: 4815-2023/CXBIPH/6-139/TN, cấp ngày 27/12/2023. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2023.

**90 CÂU HỎI ĐÁP**

**VỀ LUẬT PHÒNG, CHỐNG  
BẠO LỰC GIA ĐÌNH**



9 786044 107592

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN